

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 03/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt danh mục nhiệm vụ thực hiện mô hình điểm thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 06 và Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 0108/TTr-SKHCN ngày 30/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chuyển dịch hạ tầng viễn thông sang hạ tầng công nghệ thông tin – viễn thông; phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; góp phần tăng trưởng kinh tế số và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh phát triển hạ tầng viễn thông; tăng cường chia sẻ, dùng chung hạ tầng kỹ thuật nhằm giảm thiểu chi phí đầu tư và bảo đảm mỹ quan đô thị; mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ mạng di động 5G.

3. Mạng 5G với tốc độ siêu nhanh, độ trễ cực thấp và khả năng kết nối số lượng lớn thiết bị cùng lúc sẽ là nền tảng cho việc triển khai các ứng dụng IoT tiên tiến như: nhà máy thông minh (smart factory), sản xuất tự động hóa, robot công nghiệp, giám sát sản xuất thời gian thực, quản lý chuỗi cung ứng; giúp doanh nghiệp tối ưu hóa quy trình sản xuất, giảm chi phí, tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

Dữ liệu thu thập từ các hệ thống IoT trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp sẽ cung cấp thông tin toàn diện về hoạt động sản xuất, môi trường, an ninh trật tự..., giúp cơ quan quản lý nhà nước có cái nhìn tổng thể, đưa ra quyết định kịp thời và hiệu quả hơn trong công tác quản lý, điều hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hiện trạng

Tỉnh Gia Lai hiện có nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động với quy mô và mức độ phát triển đa dạng. Các doanh nghiệp, nhà mạng viễn thông đã và đang triển khai mạng 4G phủ sóng rộng khắp, tạo tiền đề tốt cho việc nâng cấp lên mạng 5G. Một số doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã bắt đầu ứng dụng một số giải pháp tự động hóa, IoT cơ bản, cho thấy sự sẵn sàng trong việc đón nhận công nghệ mới.

Tuy nhiên, việc triển khai mạng 5G vẫn còn chậm, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đa số chưa quy hoạch và triển khai hệ thống IoT để phục vụ công tác quản lý, điều hành, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

Số lượng trạm thu phát sóng thông tin di động (sau đây gọi là trạm BTS) của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh:

- + Tổng số trạm hiện hữu: 8.871 trạm.
- + Trạm 2G/3G/4G: 8.702 trạm (chiếm 98%).
- + Trạm 5G: 169 trạm (chiếm 2%).

2. Nhiệm vụ năm 2025

Trong năm 2025, tỉnh Gia Lai tập trung phát triển hạ tầng 5G và triển khai thí điểm các ứng dụng IoT, phát triển trạm BTS 5G đạt tỷ lệ phủ sóng 50% và triển khai một số ứng dụng IoT cơ bản tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trọng điểm của tỉnh, cụ thể như sau:

a) Xây dựng trạm 5G

Lắp đặt các trạm BTS 5G bảo đảm độ phủ sóng rộng khắp và chất lượng tín hiệu ổn định trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động. Xây mới và chuyển đổi trên các trạm BTS hiện hữu 1.028 trạm 5G (trong đó: VNPT: 364 trạm, Viettel 569 trạm, MobiFone: 95 trạm (MobiFone sẽ triển khai trong năm 2026), nâng tổng số trạm 5G lên 1.197 trạm (chiếm 29% số trạm 4G).

b) Triển khai nền tảng IoT

- Phát triển các ứng dụng IoT ban đầu, lựa chọn các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có đủ điều kiện để triển khai IoT.

- Xây dựng, triển khai thí điểm các mô hình IoT trong một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp và tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn cho đội ngũ kỹ thuật của các doanh nghiệp về vận hành IoT.

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình IoT; điều chỉnh, tối ưu hóa mô hình IoT, trên cơ sở đó nhân rộng cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn lại.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

Nguồn kinh phí thực hiện từ các doanh nghiệp viễn thông.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp viễn thông triển khai phát triển hạ tầng 5G đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch này; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thí điểm IoT cho một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

2. Sở Xây dựng

- Trong quá trình lập, thẩm định, có ý kiến đối với các đồ án quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, cụm công nghiệp phải thực hiện lồng ghép nội dung dùng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đối với trạm 5G, cống bể ngầm, đường truyền cáp quang vào trong các đồ án quy hoạch xây dựng này nhằm tối ưu hóa chi phí đầu tư và tạo mỹ quan đô thị trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các trạm phát sóng, cáp ngầm đảm bảo tuân thủ quy hoạch và thiết kế được thẩm định, cấp phép theo lĩnh vực của ngành.

- Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phép xây dựng, lắp đặt hạ tầng viễn thông và IoT trong phạm vi quản lý của đơn vị mình. Bảo đảm quy trình nhanh chóng, minh bạch và đúng quy định pháp luật.

3. Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông triển khai phát triển hạ tầng 5G, IoT trong năm 2025 và các năm tiếp theo tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh. Xây dựng kế hoạch và lựa chọn các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có đủ điều kiện để triển khai thí điểm IoT.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp viễn thông khảo sát các vị trí tiềm năng trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp để lắp đặt trạm BTS 5G, trạm vi ba, cột ăng ten và các thiết bị IoT khác.

- Hướng dẫn thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phép xây dựng, lắp đặt hạ tầng viễn thông và IoT trong phạm vi quản lý của khu công nghiệp, cụm công nghiệp đúng quy định pháp luật.

4. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

- Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông triển khai trạm BTS 5G.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan tiếp nhận và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ phát triển hạ tầng số, sử dụng chung hạ tầng viễn thông với hạ tầng kỹ thuật liên ngành (giao thông, xây dựng, điện, nước...). Xử lý các vụ việc phá hoại hạ tầng số, cản trở xây dựng, lắp đặt các công trình viễn thông trên địa bàn.

- Hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến, tạo sự đồng thuận của người dân và xã hội trong việc phát triển trạm BTS 5G và các hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số.

5. Các doanh nghiệp viễn thông

- Khẩn trương triển khai kế hoạch phủ sóng 5G theo chỉ tiêu đã đề ra, đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị, tuân thủ quy định về tần số và quản lý hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành theo quy định.

- Thiết kế các mô hình, giải pháp IoT phù hợp với các loại hình khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp có nhu cầu để triển khai thực hiện.

- Báo cáo kết quả triển khai về Sở Khoa học và Công nghệ (trước ngày 15/12/2025).

Trên đây là Kế hoạch triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh nội dung cần điều chỉnh, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục Viễn thông (b/c);
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các DN nghiệp viễn thông: Viettel, VNPT, Mobifone;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, V9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang